

LANG THANG TRONG CÔI NHÂN SINH



* LÊ CÀN THỜ HUYỀN VÂN THANH

Tựa bài chỉ sáu chữ có vẻ "cải lương" quá chừng. Nhưng xin thưa, từ bao lâu nay tôi ngẫm nghĩ cuộc sống của mình... đúng là đã vượt qua bao nhiêu dâu bể khiến tôi tin là có số phận an bài.

Sanh ra, theo cuốn sổ tay ba tôi ghi là đêm rằm tháng 3 âm lịch năm Ất Dậu 1945, sau này tôi tìm xem lịch thì thấy ngày dương lịch là 26 tháng 4 - 1945. Má tôi đã sanh tôi tại nhà Cô Mụ Năm trong rạch Ông Hào thuộc ấp Trường Thọ, nhưng nhà của Ba Má tôi ở ngoài sông cái thuộc ấp Trường Thuận, xã Trường Long, thuộc quận Ô Môn, sau này đổi là Phong Phú, tỉnh Phong Dinh. Bởi trong quê tôi thời chiến tranh chống Pháp không có trường học, mãi đến khi đình chiến 1954, chánh phủ thời Đệ Nhất Việt Nam Cộng Hoà của Tổng Thống Ngô Đình Diệm, mới có trường học dạy tư chớ chưa phải trường công lập của chánh phủ. Trường cất tại khu đất có nhiều mồ mả, người địa phương nói là "nghĩa trang liệt sĩ chống Pháp" phía ấp Trường Thuận, có hai phòng lớp, do thầy Ba Năng và thầy Chín Hưng dạy. Tôi được Ba dẫn đến tận nhà Thầy Chín Hưng gởi gắm cho tôi vào học lớp vỡ lòng

(lúc đó là Lớp Năm, rồi lên lớp Tư, lớp Ba, lớp Nhì, lớp Nhứt...). Nhưng một thời gian ở chợ Phong Điền có mở trường công lập, những gia đình có điều kiện nên cho các con ra ở trọ ngoài đó đi học. Gia đình ba má tôi không có quen biết ai nên tôi không đi học được. Mãi đến đầu năm học 1957, tôi được Má đưa qua Sa Đéc ở trọ tại nhà Cậu Mợ Tư (anh ruột của Má tôi) để đi học. Bởi thời chiến tranh không có giấy tờ khai sanh, nên ba má tôi mới nhờ người quen (là Thầy Chín Hưng) giúp làm Giấy THẾ VÌ KHAI SANH giảm tuổi (15-10-1948) để đi học. Sau này muốn làm thủ tục lên án tại Toà Hoà Giải Rộng Quyền tỉnh Phong Dinh, ba má tôi phải bán 10 gạ lúa giống, mỗi gạ 36 đồng (tổng cộng 360 đồng để nạp lệ phí Toà), mới có được giấy khai sanh đúng tuổi đi học. Vào trường Nam Tiểu Học tỉnh lỵ Sa Đéc lớp Ba A (năm học 1957 - 1958) [năm lớp Ba có tới 3 Thầy dạy: Thầy Cao Văn Châu dạy mới tháng đầu thì nghỉ hưu, thầy Châu Văn Giày dạy tiếp, nhưng cũng chỉ hai tháng sau thì đổi thầy Dương Văn Hanh dạy đến cuối năm học]. Lên lớp Nhì D (năm học 1958- 1959) do thầy Xương dạy. Dịp nghỉ Tết, Má tôi từ Trường Long qua thăm. Một năm rưỡi xa nhà, tôi đòi về quê, Cậu Mợ khuyên tôi ở lại học tiếp, nhưng tôi cứ đòi về hoài. Cậu Tư mới dẫn tôi vô trường để xin chuyển. Thầy Hiệu trưởng Trần Bá Mậu khuyên tôi ở lại học. Thầy nói *"Nếu Cậu Mợ con thiếu sức khoẻ và không đủ điều kiện lo cho con thì con lại ở nhà Thầy không đóng tiền gì hết, cùng đi học với chị Loan"*. Tôi không chịu đòi về quê vì nhớ nhà. Ông thầy Lãnh (Thanh tra Tiểu học) biết chuyện, cũng nói: *"Thôi, con lại ở nhà Thầy đi học với chị Jackeline, thầy nuôi con khỏi đóng tiền gì hết"*. Tôi cũng không chịu. Nên thầy Hiệu trưởng mới gọi Thầy Bê (thor ký) làm giấy CHÚNG CHỈ HỌC LỰC để chuyển trường cho tôi từ trường Nam Tiểu học Tỉnh Lỵ SA ĐÉC sang trường Tiểu học Phong Điền tỉnh PHONG DINH. [Việc chuyển trường cũng không suông sẻ gì, tôi có kể lại trong vài bài liên quan, xin được vắn tắt sự kiện này nơi đây].

Một năm rưỡi học ở Sa Đéc, một đứa học trò nhà quê ra tỉnh thành gặp nhiều bỡ ngỡ. Ban đầu tôi quen được với La Hối, con trai nhà bên cạnh nhà Cậu tôi, là người Hoa cùng độ tuổi. Nhờ vậy tôi được bạn chở xe đạp đi chơi khắp nơi trong nội ô và xung quanh ven thành phố rất vui. Vào học tôi quen được với bạn Văn con của một tiệm vàng, bạn Hoạch con của tiệm Thái Thành bán trà hiệu con cò, và nhiều bạn khác. Nhờ vậy tôi cũng quen dần sinh hoạt thành thị. Thầy Dương Văn Hanh dạy lớp Ba, ở bên kia cầu sắt đi về hướng Cao Lãnh, nhà đường Nguyễn Trãi, mỗi tuần Thầy đều bảo tôi sang nhà Thầy để cộng sổ điểm vào buổi trưa, sẵn nghe chương trình Cổ Nhạc của Ban Thành Công. Thời đó chưa có Tivi, rất ít nhà có Radio, nên

mỗi tối thứ Bảy, nhà nào có Radio thì họ mở đài nghe phát cái lương, ngoài sân nhiều người bắc ghế ngồi nghe...

Cậu Tư của tôi là tài xế lái xe hàng chạy đường Sài Gòn, Huế, Hà Nội. Đến khi ngừng chiến thì Cậu nghỉ chạy xe. Cậu Mợ không có con nên xin một đứa con trai nuôi từ nhỏ đặt tên Hai On. Nghe kể lại, khi lớn lên anh đi Cảnh sát và có vợ sanh một đứa con gái. Lần Cậu tôi bị tai nạn khi lái xe đụng chết người, Cậu bị câu lưu chờ ra toà. Ngày ra toà ở Sài Gòn, anh Hai On đi xe đò Liên Hiệp để dự phiên toà (đúng ra anh đi đêm hôm trước, nhưng chị Hai ghen không cho đi, trưởng ấp đến khuyên anh, khuya hãy đi). Chuyến xe đò này khuya sớm chạy thế nào mà bị đụng chiếc xe hàng. Anh Hai On ngồi cạnh tài xế với một người nữa. Chỉ có anh Hai On chết, còn người kia bị thương nhẹ. Tài xế không bị gì hết. Ngày Má tôi chở tôi qua gỏi nhà Cậu Tư tôi để đi học, thì Cậu Mợ tôi ở một mình. Chị Hai On và đứa con gái nhỏ trước đó đã xin phép Cậu Mợ tôi đưa cháu về ở nhà Bà Ngoại chỗ cầu Rạch Rắn, hằng tuần dẫn Cháu Bé Hai về thăm Ông Bà Nội nhà chỗ Kinh Lấp đối diện trường học Hoa Kiều và gần dốc cầu sắt đi Cao Lãnh. Tôi đã ở nhà đó với Cậu Mợ suốt một năm rưỡi học lớp Ba A và nửa năm lớp Nhì D trường Nam Tĩnh Ly Sa Đéc, mới xin chuyển về học tiếp ở trường Tiểu học Phong Điền tỉnh Phong Dinh.

Về quê nghỉ Tết, khi trường mở cửa thì Ba đưa tôi từ Trường Long ra Phong Điền để trình giấy giới thiệu chuyển trường vào học nửa năm lớp Nhì B Trường Tiểu học Phong Điền (thầy Võ Ngọc Sương dạy). Năm học sau (1959-1960) lên lớp Nhứt B (thầy Phan Tấn Muôn dạy tháng đầu thì đổi đi làm Hiệu trưởng trường Xà No, thầy Hồ Văn Vinh về dạy đến hết năm, để thi vào Trung học Phan Thanh Giản (Lớp Đệ Thất niên học 1960-1961). Từ quê Trường Long ra Phong Điền học, khoảng cách bảy tám cây số, tôi phải đi bộ. Tháng nào học sáng thì bốn năm giờ sáng tôi phải đi bộ ra Phong Điền. Tháng học chiều phải đi từ 10 giờ sáng (vì đón ghe xuồng có giang qua sông; còn đi khuya phải cởi quần áo lội qua sông vì khó đón ghe xuồng chỗ vàm Trà Éch). Tôi đã đi bộ từ nhà ra Phong Điền và trở về nhà suốt nửa năm lớp Nhì và trọn năm lớp Nhứt. May mắn thi vào Đệ Thất PTG năm học 1960-1961, tôi đậu hạng Nhì, bạn Dương Ngọc Đỉnh trường Nam Tiểu học tỉnh ly đậu hạng Nhất. Chỉ có mấy năm bậc Tiểu Học, tôi đã lang thang như thế.

Vào học lớp Đệ Thất D trường Phan Thanh Giản, tôi được giới thiệu ở trọ nhà Bác Năm gái (sui gia với Bác Hai Khuê trong xóm tôi ở Trường Long), chỉ có Bác ở với thằng Luận, nhỏ tuổi hơn tôi; còn có cậu Đào Hồng Ôn từ Ô Môn là bà con với Bác cũng ở trọ để đi học. Bác Năm thường ngày vắng nhà, kể cả buổi tối chín mười giờ mới về. Bác Năm biết gia đình tôi

nghèo (do sui gia của Bác nói), nên Bác chỉ nhận tiền ăn ở trọ của tôi là 1 trăm năm chục đồng (\$150) một tháng; trong khi Cậu Ôn phải trả 3 trăm đồng (\$300). Kéo dài cả năm học thì Cô Sáu nhà ở gần đó có nuôi gần 10 đứa học trò ở trọ học, thấy tôi thường đem ra cột đèn chỗ góc hẻm nhà cô ngồi học, cô hỏi. Tôi trả lời, buổi tối trong nhà thằng Luận thường cắt điện không có đèn học. Kể cả Cậu Ôn cũng không có điện nữa. Bác Năm biết nên rày thằng Luận được một hai bữa thì lại bị cắt điện nữa. Cô Sáu nói: *"Thôi năm học tới con qua nhà Cô Sáu ở, Cô sẽ giúp đỡ cho"*. Từ lớp Đệ Lục, tôi qua nhà Cô Sáu ở chung với các anh học đủ các cỡ lớp, rất tiện lợi. Cô Sáu biết được khó khăn của gia đình tôi nên cô chỉ thu tiền ăn ở trọ của tôi mỗi tháng 150 đồng, mấy tháng sau tăng thêm 50 đồng nữa, trong khi các bạn khác là 350 đồng, rồi 400 đồng; cô cũng có giải thích để các bạn kia khỏi so bì. Tôi ở nhà này từ năm học Đệ Lục cho đến hết năm Đệ Nhất và rời khỏi trường năm 1968 khi bị gọi Tổng động viên. Biết được khó khăn của gia đình, giai đoạn này tôi may mắn được gia đình một người Hoa trong hẻm làm nghề mổ heo bán ngoài chợ, gắp tôi nhờ mỗi đêm 2 giờ dạy kèm 3 đứa con gồm 2 gái, một trai, trình độ lớp Ba, lớp Nhì, Lớp Nhứt, (các ngày Thứ Hai, thứ Ba, Thứ Tư, Thứ Sáu), mỗi tháng 200 đồng (\$200). Nhờ vậy mà tôi giúp đỡ phần lo lắng của Má tôi trong quê hàng ngày chống xuống ra ruộng cắt lá môn, nhổ bông súng ra chợ Phong Điền bán, gom tiền gửi ra trả tiền ăn ở trọ của tôi.

Như vậy thời học bậc Tiểu học, đến Trung học, tôi đã lang thang khắp nơi: từ quê nhà ở Trường Long "khí ho gà gáy", qua Sa Đéc học Tiểu học một năm rưỡi, trở về quê Trường Long, đi bộ một năm rưỡi để học trường Phong Điền, ra Cần Thơ ở trọ đi học trường Phan Thanh Giản cả 7 năm. Cuối năm Đệ Nhất B1 nghỉ hè chuẩn bị thi Tú Tài II thì tôi bị bệnh "Ban Bạch" rất nặng, đến ngày thi tôi vào phòng làm bài thi môn Triết chưa xong thì bệnh hoành hành, hội đồng thi phải gọi xe cứu thương chở tôi vô bệnh viện. Không thi Tú Tài được, thầy Nguyễn Trung Quân tưởng tôi Thi Rớt, thầy bảo anh Phạm em của thầy vô nhà kêu tôi ra gặp. Thầy giận và hỏi *"tại sao em thi rớt?"*. Tôi trình bày việc xe cứu thương chở vô bệnh viện. Thầy bảo thầy Quang phụ trách hồ sơ phòng khảo thí của trường tìm xem xác nhận, nên thầy buộc tôi phải học nhồi lớp Đệ Nhất B1. Tuy nhiên, tuổi của tôi không đủ điều kiện hoãn dịch vì lý do học vấn; nên khi tôi học nhồi lớp Đệ Nhất B1, một hôm, có xe của Tiểu Khu Phong Dinh vô trường tìm tôi cưỡng bách trình diện nhập ngũ. Giấy gọi nhập ngũ do Tướng Bùi Đình Đạm ký tên và mặt sau đóng 2 con dấu xác nhận 2 lần không người nhận, nên họ vô trường tìm. Thầy Trần Ngọc Nhung phản đối không cho cưỡng bách, yêu cầu để cho tôi về thu xếp gia đình mới đi trình diện. Đó là tháng

Sáu 1968. Tôi về nhà gặp Ba Má xong thì hôm sau ngày 20-6-1968 tôi đích thân trình diện tại Tiểu Khu Phong Dinh, họ đưa vào Trung Tâm 4 Tuyển Mộ Nhập Ngũ, cho đi học khoá 3/68 SQTB Thủ Đức. Nhưng do thủ tục khám sức khoẻ, chụp hình số quân v.v... xong mới chuyển lên TTHL Quang Trung thì trễ khoá, họ cho ra Sài Gòn 20 ngày (không được về tỉnh) trở lại học khoá 4/68, nhưng trực trặc phòng ốc sao đó, 81 người chúng tôi ở lại Tiểu đoàn Nhập khoá để đi khoá 5/68 SQTB Thủ Đức. Học ở TTHL Quang Trung giai đoạn I, Tiểu đoàn Đinh Tiên Hoàng, ĐĐ 50. Sang Thủ Đức học giai đoạn II Tiểu đoàn I khoá sinh, ĐĐ 57. Khoá 5/68 chúng tôi ra trường ngày 25 tháng Giêng năm 1969 với 1752 khoá sinh mang cấp bậc Chuẩn Úy. Tôi là 1 trong số 52 Chuẩn Úy về Tiểu khu Phong Dinh. Lần lượt phục vụ tại các đơn vị:

- Đại đội 489/ĐPQ (Trung Đội Trưởng)
- Đại đội 385/ĐPQ (Đại Đội Phó)
- Tiểu đoàn 416 (Trưởng Ban 5 & ĐĐ Phó ĐĐ Chỉ Huy).

Được gọi đi học các khoá:

- 6/69 hướng dẫn công tác CTCT tại TĐ 40 CTCT Bình Thủy Cần Thơ.
- 7/71 Lãnh Đạo Chỉ Huy Tân Tây Lan (Tại TTHL Chi Lăng - Châu Đốc), mãn khoá đậu Thủ Khoa. Đại Tá Tiểu khu trưởng Phong Dinh Chương Dzuyên Quay cho về Ty Nội An (Phòng NDTV) và lập thủ tục biệt phái ngoại ngạch (liên bộ QP & Nội Vụ từ 15-10-1971), nhân sự trực thuộc Toà Hành Chánh tỉnh Phong Dinh (Ty Nhân Dân Tự Vệ).

Cấp bậc sau cùng: Trung Úy (Trưởng Ban Tuyên Huấn kiêm Kế Hoạch ty Nhân Dân Tự Vệ).

Sau ngày 30-4-1975: Bị tù CSBV đến cuối tháng 12/1980, qua các trại tù: Trường PTG Cần Thơ, Chi Lăng (Châu Đốc), Mê Linh (Long Xuyên), Ngã Ba Lò Gạch (Tri Tôn, Châu Đốc), Vườn Đào (Cai Lậy - Tiền Giang), Xuyên Mộc (Khu A) Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Được thả ra khỏi trại Xuyên Mộc (khu A) về tới Cần Thơ tuần lễ đầu tháng Giêng 1981.

Qua Mỹ theo diện HO 18

Đến Hoa Kỳ ngày 23 tháng 6/1993.

Thi đậu quốc tịch Hoa Kỳ ngày 04 tháng 2 năm 2009.

Vào làm công nhân hãng Texas United Pipe (sản xuất ống nước nhựa), từ tháng 5-1994 đến 14 tháng 12-2014 nghỉ hưu cho đến nay.

Định cư tại Houston, Texas Hoa Kỳ.

Có vài sự kiện sinh hoạt, tôi cần phải kể ra đây, lưu lại kỷ niệm mai sau cho những người thân yêu của mình:

Tôi được sang định cư tại Hoa Kỳ, phải nói "nhờ ở tù CS lâu năm mới được tị nạn tại Hoa Kỳ theo chương trình HO" (tôi nghe lời thông báo đi trình diện mang theo 10 ngày ăn..., nhưng thực tế từ 20-6-1975 đến tháng giêng 1981 mới được cho về tới nhà). Đã qua các địa điểm: trình diện vô chỗ trường Phan Thanh Giản, hai tháng sau đưa lên Trung tâm huấn luyện Chi Lăng học 10 bài (để nghe chửi bới điếc tai nhức óc), đi lao động khổ sai tại trại Mê Linh Long Xuyên, rồi trở lên Chi Lăng học tiếp 8 bài (vàng ngọc của chủ trương CS), tiếp tục đi lao động ở Ngã Ba Lò Gạch Tri Tôn, lại trở về Chi Lăng vì lúc bọn Pôn Pốt tràn qua đánh phá Chùa Phi Lai - làng Ba Chúc - Tri Tôn. Lại di chuyển mà họ gọi là "hành quân" đến Vườn Đào Cai Lậy (tỉnh Tiền Giang). Sau mùa nước nổi năm 1978, lại cho "hành quân" lần nữa đến Rừng Già Xuyên Mộc (Long Khánh) tỉnh Đồng Nai (?). Tôi đã được họ chiếu cố cho ra về những ngày cuối năm, mà khi về tới được nhà thì đã tháng Giêng năm 1981. Bị "quản chế 12 tháng". Sau khi hết quản chế mới được cho vô "Hộ Khẩu" và làm giấy tờ hộ thân. Trước đó đi đâu cũng xuất trình "Giấy Ra Trại" và "Giấy Tạm Trú" do ngành công an "quản lý, theo dõi".

Trong thời gian "bị quản chế", tôi chạy xe đạp ôm để kiếm tiền sinh sống gia đình. Tại địa phương, ban đêm họ cho mang đồ ngủ ra tụ điểm canh gác giữ an ninh địa phương với các thanh niên; ban ngày mỗi tuần một lần đi thông công rãnh. Khi có công tác thủy lợi (mang theo lương thực tự túc), phải đi từ 1 tới 3 tuần lễ với nhân viên của Phường. Cũng may, thời điểm này mỗi phường đều có tổ chức mở trường dạy bổ túc văn hoá cho người lớn, cần thầy cô giảng dạy, nên người quen của tôi trước năm 1975 là thầy Nguyễn Nhật Đông gặp tôi nói xin vô dạy mỗi đêm 2 tiếng đồng hồ thì được miễn mấy công tác trên. Do vậy, tôi xin vô dạy môn Văn cho trường Phổ Thông Người Lớn An Cư hàng đêm, mượn địa điểm trường Thọ Nhơn (từ 7 giờ tối tới 9 giờ, trong tuần trừ Thứ Bảy và Chủ Nhật). Mỗi giờ dạy, được trả 2 đồng 40, trong khi một ly cà phê đen ngoài tiệm... tới 5 đồng; một cuộc xe đạp ôm trong thành phố từ 3 đồng tới 5, 6 đồng.

Những liệt kê trên đây chi tiết dài dòng quá chừng... Nhưng đã là những gì diễn tiến theo số phận một con người không thể lướt qua, nên tôi cố gắng truy tìm và ghi lại cho tròn vẹn sự lang thang trong một giai đoạn cuộc đời. Nghĩ rằng nơi cõi vĩnh hằng, Ba Má tôi phần nào cũng hài lòng khi nhìn thấy bước đi xuyên suốt của đứa con trai Thứ Bảy trong gia tộc mình thật sự đã diễn ra; và trong sáng tác của tôi đôi lúc có loáng thoáng ghi lại, để người thân yêu hiểu được những sự thật mà tôi đã gặp phải trong cõi đời

mình đã sống. Cũng mong quý bạn có dịp đọc được tập sách này cảm thông và chia sẻ cùng tác giả, vô vàn biết ơn.

Houston, Texas ngày 9 tháng 7 năm 2022
(11 tháng 6 năm Nhâm Dần)

LÊ CẦN THƠ
(HUYỀN VÂN THANH)